Trường THPT Ngô Thì Nhậm
Số: 112/KH-NTN
Về việc các khoản thu năm 2021-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Tam Điệp, ngày 05 tháng 09 năm 2021

KẾ HOẠCH CÁC KHOẢN THU NỘP NĂM HỌC 2021-2022

- Căn cứ Nghị quyết số 39/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ nghị quyết số 41/2021/NQ-HĐND ngày 29/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc Quy định mức học phí, học phí học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên từ năm học 2021-2022 của tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ văn bản số 1041/SGDĐT- KHTC ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2021-2022

- Căn cứ văn bản số 1139/SGDĐT- KHTC ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc sửa đổi, bổ sung hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2021-2022

1. Tiền học phí

- Mức thu:

+ Học sinh khu vực thành thị thuộc các phường Bắc Sơn, Nam Sơn, Trung Sơn, Yên Bình, Tân Bình, Tây Sơn: 130.000đ/tháng x 9 tháng = 1.170.000đ

+ Học sinh khu vực nông thôn thuộc các xã Đông Sơn, Quang Sơn, Yên Sơn: 85.000đ/tháng x 9 tháng = 765.000đ

Chia làm 2 kỳ

Thời gian thu kỳ I: Thu 4 tháng /năm học từ tháng 9/2021 đến tháng 12/2021

Thời gian thu kỳ II: Thu 5 tháng /năm học từ tháng 01/2022 đến tháng 05/2022

+ Đối tượng được miễn học phí:

Con của gia đình hộ nghèo.

Con của người có công với cách mạng.

Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật có cha mẹ thuộc diện hộ nghèo hoặc cận nghèo.

Trẻ em bị bỏ rơi, mất nguồn nuôi dưỡng; trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ nhưng người còn lại là mẹ hoặc cha mất tích.

Học sinh là con hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

+ Đối tượng được giảm học phí

Học sinh là con cán bộ, công nhân viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên

Học sinh là con gia đình cận nghèo

Con em thuộc dân tộc ở vùng đặc biệt khó khăn

2. Tiền học thêm:

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 05/2020/QĐ-UBND ngày 06/2/2020 của UBND tỉnh Ninh Bình, Bãi bỏ một số nội dung của quy định quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 21/2012/QĐ-UBND ngày 19/09/2012 của UBND tỉnh Ninh Bình và bãi bỏ QĐ số 08/2014/QĐ-UBND ngày 28/03/2014 của UBND tỉnh Ninh Bình sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định quản lý về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 19/09/2012 của tỉnh Ninh Bình.

3. Tiền trông giữ xe đạp, xe máy tại trường học

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1046/SGDĐT- KHTC ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Hướng dẫn thực hiện các

khoản thu, chi trong trường học năm học 2021-2022, quản lý sử dụng các khoản thu trong trường học và thu theo nghị quyết của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Mức thu:

+ Đối với xe đạp, xe đạp điện : 90.000đ/học sinh/năm học

+ Đối với xe máy, xe máy điện: 180.000đ/học sinh/năm học

4. Tiền nước uống, nước sinh hoạt.

Phục vụ trực tiếp cho nhu cầu nước uống học sinh: Bao gồm chi phí thực tế tiền nước uống, nước sinh hoạt, sửa chữa các thiết bị máy lọc nước phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học sinh. Dự kiến thu 5 tháng từ tháng 09/2021 đến tháng 01/2022.

Mức đóng là: 20.000đ/học sinh/ tháng x 5 tháng =100.000đ/ năm

5. Tiền điện sinh hoạt.

Phục vụ trực tiếp cho nhu cầu điện học sinh: Bao gồm chi phí thực tế tiền điện sinh hoạt, sửa chữa, bảo dưỡng các thiết bị điện phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học sinh. Dự kiến thụ theo năm học 2021-2022.

Mức đóng là: 100.000đ/học sinh/ năm =100.000đ/ năm

6. Tiền vệ sinh trường, lớp, khu vệ sinh.

Phục vụ cho nhu cầu học sinh: Bao gồm chi phí thực tế tiền công hợp đồng thuê người quét dọn, vệ sinh trường, lớp, khu nhà vệ sinh, chi phí mua sắm đồ dùng, dụng cụ vệ sinh và các chi phí khác có liên quan.

Mức đóng là: 20.000đ/học sinh/ tháng x 9 tháng =180.000đ/ năm

7. Tiền giấy thi, giấy nháp, giấy kiểm tra.

Phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học sinh các kỳ thi và kỳ kiểm tra:

Mức đóng là: 60.000đ/học sinh/ năm

8. Tiền làm thẻ học sinh.

Phục vụ trực tiếp cho nhu cầu học sinh đầu năm học:

Mức đóng là: 30.000đ/học sinh/ năm

9. Bảo hiểm y tế:

Thực hiện theo quy định tại Công văn số 890/LN-GDĐT-BHXH ngày 28/7/2021 của Liên ngành Giáo dục và Đào tạo - Bảo hiểm xã hội tỉnh Ninh Bình về việc triển khai Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2021-2022.

* Đối tượng không phải đóng:

Con của gia đình hộ nghèo,

Con của người có công với cách mạng,

Con gđ thuộc dân tộc ở vùng đặc biệt khó khăn

Con gđ thuộc hộ Cận nghèo.

Học sinh là con hạ sĩ quan và binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang nhân dân.

* Các đối tượng còn lại:

Mức đóng là: 33.525đ/tháng x 12 tháng đối với học sinh khối 10 và khối 11, 9 tháng đối với học sinh khối 12.

10. Bảo hiểm thân thể cho học sinh

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1046/SGDĐT- KHTC ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2021-2022 và thu theo nghị quyết của Ban đại diện cha mẹ học sinh họp ngày .. tháng .. năm 2021, thu theo đề xuất và đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh.

Mức đóng là: 250.000đ/học sinh/ năm

11. Đoàn phí

Do các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường thu, chi và quản lý, mức thu thực hiện theo quy định tại Công văn số 01-HD/TĐTN-SGDĐT ngày 26/9/2017 của Tỉnh Đoàn – Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và quản lý quỹ Đoàn, Đội trong trường học.

Mức đóng là: 2.000đ/học sinh/ tháng

12. Quỹ Ban đại diện cha mẹ học sinh

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1046/SGDĐT- KHTC ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Hướng dẫn thực hiện các

khoản thu, chi trong trường học năm học 2021-2022. Thu theo đề xuất và đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh.

Căn cứ vào Điều lệ ban đại diện phụ huynh học sinh tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GD&ĐT về việc Bạn hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh. Nguồn quỹ được Ban đại diện PHHS tự hạch toán thu, chi.

13. Quỹ liên lạc Viettel

Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1046/SGDĐT- KHTC ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Sở GD&ĐT Ninh Bình về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong trường học năm học 2021-2022, thu theo đề xuất và đóng góp tự nguyện của phụ huynh học sinh

Mức đóng là: 100.000đ /học sinh/ năm.

Trên đây là kế hoạch thu nộp các khoản thu năm học 2021-2022.

Thủ trưởng đơn vị

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NGÔ THÌ NHẬM

Tạ Thị Thu Hiền